

Số: 439/BC-VKS

Gia Lai, ngày 17 tháng 11 năm 2022

## BÁO CÁO

### Tổng kết công tác năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tại Kỳ họp thứ 9, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII (số liệu từ ngày 01/01/2022 đến ngày 15/11/2022)

## I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM VÀ VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TỰ PHÁP

### 1. Tình hình tội phạm

Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Gia Lai đã thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố mới 965 vụ/1.403 bị can (tăng 31 vụ và 03 bị can so với cùng kỳ năm 2021); phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Trung ương và địa phương trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; giải quyết các khiếu kiện phức tạp, kéo dài gây bức xúc trong Nhân dân, những vụ việc tiềm ẩn nguy cơ trở thành “điểm nóng”, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

- **Tội phạm về an ninh quốc gia:** Cơ quan An ninh điều tra khởi tố mới 01 vụ/01 bị can (giảm 03 bị can so với cùng kỳ năm 2021) về tội “*Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân*”<sup>(1)</sup>.

- **Tội phạm về trật tự xã hội:** Khởi tố 379 vụ/676 bị can<sup>(2)</sup> (tăng 37 vụ và 16 bị can so với cùng kỳ năm 2021). Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội vẫn diễn biến phức tạp, một số vụ án có liên quan đến sử dụng công nghệ cao thông qua mạng trực tuyến, mạng xã hội; đã khởi tố 03 vụ/02 bị can về tội “*Mua bán người*” với thủ đoạn lừa đảo qua biên giới để làm “việc nhẹ lương cao”; một số vụ giết người với tính chất, mức độ đặc biệt nguy hiểm<sup>(3)</sup>.

- **Tội phạm về kinh tế, sở hữu và môi trường:** Khởi tố 450 vụ/529 bị can<sup>(4)</sup> (giảm 13 vụ nhưng tăng 01 bị can so với cùng kỳ năm 2021). Tính chất, mức độ và thủ đoạn phạm tội của tội phạm trong lĩnh vực này ngày càng nguy hiểm và

<sup>(1)</sup> Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai phát hiện 03 trang thông tin cá nhân trên mạng xã hội (02 trang Facebook cá nhân mang tên “Phan Thị Thảo”, “Tran Davit” và 01 tài khoản Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0948544788) thường xuyên đăng tải các bài viết, video đê nói xấu, xuyên tạc đường lối lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Qua điều tra xác minh, 03 tài khoản này đều thuộc về Phan Thị Thảo (sinh năm 1957; trú tại Tổ 8, thị trấn Dak Đoa, huyện Dak Đoa). Hiện Cơ quan An ninh điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phan Thị Thảo về tội “*Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân*”.

<sup>(2)</sup> Trong đó: “*Giết người*”: 61 vụ/120 bị can; “*Cố ý gây thương tích*”: 101 vụ/177 bị can; “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”: 16 vụ/19 bị can; “*Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ dưới 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”: 17 vụ/16 bị can; “*Đánh bạc*”: 34 vụ/143 bị can; “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”: 110 vụ/110 bị can...

<sup>(3)</sup> Vụ Rah Lan Giang bị khởi tố, truy tố, xét xử về các tội “*Giết người*” và “*Hiếp dâm*” xảy ra tại thôn Ia Sâm, xã Ia Rong, huyện Chu Puh.

<sup>(4)</sup> Trong đó: “*Trộm cắp tài sản*”: 282 vụ/279 bị can; “*Cướp tài sản*”: 09 vụ/17 bị can; “*Cướp giật tài sản*”: 13 vụ/14 bị can; “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”: 37 vụ/44 bị can; “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”: 17 vụ/14 bị can; “*Huy hoại hoặc cỏ ý làm hư hỏng tài sản*”: 36 vụ/43 bị can; “*Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm*”: 11 vụ/18 bị can; “*Vi phạm quy định về khai thác, bao vây rừng và lâm san*”: 13 vụ/51 bị can; “*Huy hoại rừng*”: 19 vụ/19 bị can...

tinh vi hơn<sup>(5)</sup>; một số vụ án lừa đảo với thủ đoạn giả danh cán bộ Công an, Viện kiểm sát hoặc đầu tư kinh doanh qua “App” trên mạng Internet; tội phạm về tàng trữ, vận chuyển hàng cấm là pháo, thuốc lá qua khu vực biên giới vẫn diễn biến phức tạp (đã khởi tố mới 11 vụ/18 bị can); tội phạm có liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ rừng và lâm sản vẫn diễn biến phức tạp ở một số huyện<sup>(6)</sup>.

**- Tội phạm về ma túy:** Khởi tố 128 vụ/184 bị can (tăng 08 vụ nhưng giảm 02 bị can so với cùng kỳ năm 2021)<sup>(7)</sup>. Tội phạm về ma túy tiếp tục diễn biến phức tạp, có xu hướng trẻ hóa và tình trạng giới trẻ tụ tập tại các tụ điểm vui chơi giải trí như quán bar, karaoke hoặc thuê khách sạn, nhà nghỉ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vẫn tiếp diễn (chủ yếu là ma túy tổng hợp).

**- Tội phạm về tham nhũng và chức vụ:** Khởi tố mới 06 vụ/10 bị can (giảm 01 vụ và 07 bị can so với cùng kỳ năm 2021)<sup>(8)</sup>.

**- Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp:** Khởi tố mới 01 vụ/03 bị can (bằng số vụ nhưng giảm 02 bị can so với cùng kỳ năm 2021)<sup>(9)</sup>.

## 2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính

Các tranh chấp về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và khiếu kiện hành chính thụ lý trong kỳ 7.376 vụ, việc (tăng 423 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2021). Chủ yếu là các tranh chấp về hợp đồng dân sự, tranh chấp về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, tranh chấp về ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn<sup>(10)</sup>.

## 3. Tình hình vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp

Tình hình chấp hành pháp luật trong hoạt động tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực, cơ bản đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, bảo đảm quyền con người, quyền công dân; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của công dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần quan trọng duy trì ổn định và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Qua công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, Viện KSND hai cấp đã tích cực, chủ động phát hiện nhiều sơ hở, thiếu sót, vi phạm trong hoạt động tư pháp cũng như trong quản lý Nhà nước và xã hội<sup>(11)</sup>; kịp thời ban hành 615 văn bản yêu cầu

<sup>(5)</sup> Vụ Dương Thị Thanh có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà Nguyễn Thị Vân với tổng số tiền 18.925.000.000 đồng Cơ quan CSĐT đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Dương Thị Thanh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự.

<sup>(6)</sup> Vụ Trần Văn Kèn và 03 đối tượng khác bị khởi tố, điều tra về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm san” quy định tại Điều 232 Bộ luật Hình sự (thiết hại 05 cây gỗ Bằng lăng, khối lượng 12,928 m<sup>3</sup>).

<sup>(7)</sup> Vụ án Nguyễn Tất Vũ và đồng phạm bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự (tổng số ma túy thu giữ là: 110.0057 gam Methamphetamine).

<sup>(8)</sup> Vụ án Huỳnh Văn Tâm (nguyên Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai) bị khởi tố về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” quy định tại Điều 360 Bộ luật Hình sự và Hồ Văn Thi (nguyên Kế toán Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai) bị khởi tố về tội “Tham ô tài sản” quy định tại Điều 353 Bộ luật Hình sự (các bị can đã làm thất thoát số tiền 543.690.000 đồng trong quá trình thực hiện dự án “Xây dựng phần mềm và cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai”).

<sup>(9)</sup> Vụ Nguyễn Duy Quyền bị khởi tố về tội “Che giấu tội phạm” quy định tại Điều 389 Bộ luật Hình sự.

<sup>(10)</sup> Tranh chấp về hôn nhân và gia đình: 3.206 vụ, việc; tranh chấp hợp đồng dân sự: 1.794 vụ, việc...

<sup>(11)</sup> Các dạng vi phạm điển hình trong hoạt động tư pháp như:

- **Trong hoạt động điều tra:** trước khi tiến hành khám nghiệm hiện trường, Điều tra viên không thông báo cho VKS biết để cử Kiểm sát viên kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường; không gửi tài liệu, chứng cứ vụ án cho VKS; khởi tố bị can khi chưa có

cơ quan chức năng chấn chỉnh, khắc phục vi phạm, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm (25 kháng nghị, 245 kiến nghị và 345 kết luận). Các kháng nghị, kiến nghị, kết luận của Viện kiểm sát cơ bản đều bảo đảm tính có căn cứ, được các cơ quan tư pháp và cơ quan, tổ chức hữu quan tiếp thu, thực hiện (có 02 kiến nghị mới ban hành, hiện chưa nhận được văn bản trả lời về việc thực hiện nội dung kiến nghị).

#### **4. Nguyên nhân của tình hình tội phạm**

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình tội phạm trên là do công tác quản lý Nhà nước ở một số lĩnh vực còn có thiếu sót, sơ hở; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế; một số tội phạm có nguyên nhân do người phạm tội thiếu hiểu biết về pháp luật nên dễ bị tác động bởi văn hóa phẩm đồi trụy, bạo lực, sử dụng rượu bia, ma túy... dẫn đến hành xử trái pháp luật; một số đối tượng lợi dụng tư tưởng hám lợi của một số bị hại để thực hiện hành vi lừa đảo qua mạng xã hội, chiếm đoạt quyền sử dụng đất...

### **II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ VÀ KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP**

#### **1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự**

##### **1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố**

- Thực hành quyền công tố (THQCT), kiểm sát chặt chẽ việc giải quyết 2.038 tin (cũ: 317; phục hồi: 62; chuyển đến: 16; chuyển đi: 24; mới: 1.667) – tăng 75 tin so với cùng kỳ năm 2021. Đã giải quyết 1.651 tin, trong đó: khởi tố: 932 tin; không khởi tố: 507 tin (trong đó, chuyển xử lý hành chính: 55 tin); tạm đình chỉ: 212 tin. Còn đang giải quyết: 387 tin (quá hạn: không; đã gia hạn thời hạn giải quyết: 28 tin).

- Yêu cầu Cơ quan điều tra khởi tố 07 vụ án (CQĐT đã khởi tố), VKS trực tiếp khởi tố và yêu cầu CQĐT điều tra 01 vụ án. Ban hành 1.673 yêu cầu kiểm tra, xác minh, trao đổi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và 39 công văn trao đổi giải quyết tin báo với CQĐT về việc giải quyết tin báo phức tạp. Trực tiếp

đầy đủ tài liệu, chứng cứ; chậm chuyển Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can và các tài liệu kèm theo đến VKS; chậm thực hiện và không thực hiện triệt để yêu cầu điều tra của VKS ...

- **Đối với các cơ quan, tổ chức hữu quan:** VKS kiến nghị tăng cường các biện pháp phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm về quản lý đất đai; về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ; về trật tự, an toàn giao thông đường bộ; phòng ngừa các tội phạm về ma túy, trồng cây cagan sa, phá rừng và trộm cắp tài sản, xâm hại tình dục trẻ em...

- **Trong hoạt động xét xử:** chậm gửi bản án hình sự cho VKS; không gửi, chậm gửi quyết định phân công Thẩm phán làm Chủ tọa phiên tòa cho VKS; Bản án tuyên tổng hợp hình phạt và trừ thời gian đã chấp hành án của bị cáo không đúng; vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; vi phạm thời hạn gửi bản án, quyết định; không phân công Thẩm phán xem xét đơn trong thời hạn quy định và không ra quyết định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện trong thời gian pháp luật quy định; không có văn bản trả lời kết quả thực hiện bản yêu cầu xác minh của VKS trước khi mở phiên tòa...

- **Trong hoạt động tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự:** giam chung giữa người bị tạm giữ với người bị tạm giam; không đảm bảo diện tích chỗ nằm cho người bị tạm giữ, tạm giam; người bị tạm giam đưa đồ vật cấm vào buồng tạm giam; không nhận xét bằng văn bản về quá trình chấp hành án của người chấp hành án; hồ sơ án treo không lưu quyết định rút ngắn thời gian thư thách án treo...

- **Trong hoạt động thi hành án dân sự:** chậm ra quyết định thi hành án; chậm gửi Quyết định thi hành án cho Viện kiểm sát; chậm xác minh điều kiện thi hành án; chậm tổ chức giao tài sản đã trúng đấu giá...

kiểm sát 110 cuộc tại CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra và Công an cấp xã. Đã ban hành 110 kết luận, 39 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

- Viện kiểm sát hai cấp chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, ký kết Quy chế phối hợp trong giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố phù hợp với quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự và Thông tư liên tịch số 01/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/11/2021 của Liên ngành Trung ương, trong đó thống nhất phối hợp thường xuyên hàng năm với CQĐT về thời gian, phương pháp thực hiện, kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm của Công an cấp xã.

### **1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự**

- THQCT, kiểm sát điều tra: 1.387 vụ/2.025 bị can<sup>(12)</sup> (tăng 03 vụ và 44 bị can so với cùng kỳ năm 2021) – không có bị can là pháp nhân. Đã giải quyết: 959 vụ/1.462 bị can, trong đó: kết thúc điều tra đề nghị truy tố: 783 vụ/1.400 bị can; đình chỉ: 26 vụ/30 bị can<sup>(13)</sup>; tạm đình chỉ: 150 vụ/32 bị can (lý do: hết thời hạn điều tra chưa xác định được bị can; chưa bắt được bị can bỏ trốn). Còn đang điều tra: 428 vụ/563 bị can (đều trong hạn luật định).

- THQCT, kiểm sát việc bắt, tạm giữ về hình sự 808 người; đã khởi tố xử lý hình sự 807 người/808 người đã phân loại, giải quyết (đạt tỷ lệ 99,9%). Yêu cầu CQĐT khởi tố, thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố 04 vụ/13 bị can (CQĐT đã thực hiện). Trực tiếp hoặc tham gia lấy lời khai, gặp hỏi người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp trước khi xét phê chuẩn 122 người. Ban hành 1.408 bản yêu cầu điều tra để làm rõ tội phạm, người phạm tội và 32 công văn trao đổi giải quyết án với CQĐT. Kiểm sát viên tham gia các hoạt động điều tra bắt buộc 1.212 lần; trực tiếp hoặc tham gia hỏi cung bị can 1.357 lượt/1.462 bị can mà CQĐT đã giải quyết. Phối hợp xác định 03 vụ án theo thủ tục rút gọn và 85 vụ án trọng điểm. Ban hành 21 kiến nghị đối với CQĐT và 25 kiến nghị đối với các cơ quan, tổ chức hữu quan về các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

### **1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố**

- THQCT, kiểm sát giải quyết vụ án trong giai đoạn truy tố: 838 vụ/1.576 bị can (cũ: 52 vụ/170 bị can; mới: 783 vụ/1.400 bị can) – tăng 18 vụ và 143 bị can so với cùng kỳ năm 2021. Đã giải quyết: 772 vụ/1.462 bị can, trong đó: truy tố: 768 vụ/1.457 bị can; đình chỉ: 02 vụ/03 bị can<sup>(14)</sup>; tạm đình chỉ: 02 vụ/02 bị can (lý do: bị can bỏ trốn chưa bắt được). Đang giải quyết: 66 vụ/114 bị can.

<sup>(12)</sup> Số cũ: 410 vụ/608 bị can; tách từ vụ án khác: 14 vụ/03 bị can; nhập vào vụ án khác: 44 vụ/39 bị can; tạm định chi phục hồi điều tra: 64 vụ/62 bị can; chuyên đến: 75 vụ/127 bị can; chuyển đi: 97 vụ/139 bị can; mới khởi tố: 965 vụ/1.403 bị can.

<sup>(13)</sup> Bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án: 09 vụ/14 bị can; miễn trách nhiệm hình sự: 06 vụ/06 bị can; bị can bị bệnh tâm thần: 02 vụ/02 bị can; bị can chết: 06 vụ/06 bị can; người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết: 02 vụ/0 bị can; thay đổi chính sách pháp luật làm cho hành vi phạm tội không còn nguy hiểm: 01 vụ/02 bị can.

<sup>(14)</sup> Miễn TNHS theo quy định tại khoản 3 Điều 29 BLHS.

Tỷ lệ án trả hồ sơ để điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm của Viện kiểm sát được khống chế ở mức thấp, chỉ chiếm 0,95% (tỷ lệ mà Ngành quy định ≤ 03%)

- Tổ chức giao ban trực tuyến để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vụ án phức tạp, án lớn, án du luận xã hội quan tâm và đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành. Trong kỳ, đã trực tiếp tiến hành một số hoạt động điều tra để củng cố chứng cứ trước khi quyết định việc truy tố 768 vụ án. Viện kiểm sát tỉnh ban hành nhiều văn bản hướng dẫn về nghiệp vụ và trực tiếp nghe Viện kiểm sát cấp huyện báo cáo đối với các vụ án thỉnh thị hoặc các vụ án, vụ việc phức tạp cần phải chỉ đạo xử lý phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương.

#### ***1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự***

\* Án sơ thẩm: 945 vụ/1.858 bị cáo (cũ: 176 vụ/400 bị cáo; phục hồi: 01 vụ/01 bị cáo; mới: 768 vụ/1.457 bị cáo). Đã giải quyết: 824 vụ/1.503 bị cáo, trong đó: xét xử: 815 vụ/1.486 bị cáo; đình chỉ: 09 vụ/17 bị cáo<sup>(15)</sup>; tạm đình chỉ: không. Chưa xét xử: 121 vụ/355 bị cáo.

\* Án phúc thẩm: 141 vụ/207 bị cáo (cũ: 31 vụ/53 bị cáo; mới: 110 vụ/154 bị cáo). Đã giải quyết: 131 vụ/168 bị cáo, trong đó: xét xử: 89 vụ/120 bị cáo; đình chỉ: 42 vụ/48 bị cáo (lý do: bị cáo rút kháng cáo). Chưa xét xử: 10 vụ/39 bị cáo.

Phối hợp tổ chức 70 phiên tòa rút kinh nghiệm và 114 phiên tòa áp dụng số hóa hồ sơ, công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa. Tham gia xét xử lưu động 07 vụ và phối hợp tổ chức 08 phiên tòa giả định tại trường học, góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Qua kiểm sát, đã ban hành 10 kháng nghị phúc thẩm và 20 kiến nghị. Chất lượng công tác kháng nghị, kiến nghị được nâng cao (án có kháng nghị đã xét xử 08 vụ/16 bị cáo, Tòa án chấp nhận kháng nghị 07 vụ/11 bị cáo, đạt 87,5%).

#### ***1.5. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự<sup>(16)</sup>***

Trực tiếp kiểm sát 193 lần (tại Cơ quan Thi hành án hình sự: 22; Trại giam: 02; Trại tạm giam: 04; Nhà tạm giữ: 68; Ủy ban nhân dân xã: 97). Đã ban hành 42 kháng nghị, kiến nghị tổng hợp và 193 kết luận yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm trong lĩnh vực này.

<sup>(15)</sup> Bị cáo chết trong giai đoạn chuẩn bị xét xử: 01 vụ/04 bị cáo; bị hại rút yêu cầu khởi tố: 08 vụ/13 bị cáo.

<sup>(16)</sup> **Tổng số người bị tạm giữ:** 703 (cũ: 14, mới: 701; chuyển đến: 01; chuyển đi: 13). Đã giải quyết: 684 người, trong đó: số khởi tố chuyên tạm giam: 535; khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn khác: 109; truy nã chuyên tạm giam: 35; số tạm giữ được trả tự do: 05. Còn đang tạm giữ: 19 người. **Tổng số người bị tạm giam:** 1.723 (cũ: 794; mới: 1.071; chuyển đến: 412; chuyển đi: 554). Đã giải quyết: 832 người, trong đó: hủy bỏ biện pháp tạm giam: 04; thay đổi biện pháp ngăn chặn khác: 90; trả tự do khi bị can có quyết định đình chỉ: 01; Hội đồng xét xử trả tự do: 10; trả tự do khi hết án trong thời gian kháng cáo, kháng nghị: 01; hết thời hạn tù trong thời gian chờ quyết định chuyên án: 09; số người chuyên chấp hành án: 717. Số người bị tạm giam chết: 04 (do bệnh lý). Còn đang tạm giam: 887 người (có 02 bị án tử hình đang tạm giam).

**Tử hình:** 02 (số mới: 0); đã thi hành án: 0; còn: 02. **Tù chung thân:** 145 (số mới: 02); đã giảm án xuống tù có thời hạn đã chấp hành xong: 09; còn đang thi hành: 136. **Tù có thời hạn:** 4.025 (cũ: 2.691, mới: 1.337; chuyển đến: 28; chuyển đi: 31); đã chấp hành án xong: 959, số phạm nhân được tha tù trước thời hạn có điều kiện: 23, số phạm nhân chết: 03 (do tự sát: 01; do bệnh lý: 02), tạm định chỉ chấp hành án: 0; còn đang chấp hành án: 3.040. **Án treo:** 774 (cũ: 490, mới: 295; chuyển đến: 03, chuyển đi: 14); đã chấp hành xong: 168, hủy án dâng án treo: 03, số phạm tội mới: 01, chết: 01; còn đang chấp hành án: 601. **Cải tạo không giam giữ:** 108 (cũ: 56, mới: 52); đã chấp hành xong: 39; còn đang thi hành án: 69. **Quán chế:** 26 (cũ: 25, mới: 01); đã chấp hành xong: 09; còn đang chấp hành án: 17. **Cầm đàm nhiệm chức vụ, cầm hành nghề hoặc làm công việc nhất định:** 05 (cũ: 04, mới: 01); đã chấp hành xong: 02, còn đang chấp hành án: 03.

Tham gia 78 phiên họp xét giảm, miễn thời hạn chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp, rút ngắn thời gian thử thách đối với 1.333 bị án. Kiểm sát việc lập hồ sơ đề nghị đặc xá vào đợt 02/9 đối với 83 phạm nhân.

## **2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính, phá sản và những việc khác theo quy định của pháp luật**

Thụ lý kiểm sát: 7.376 vụ, việc. Đã giải quyết: 5.580 vụ, việc (xét xử, mở phiên họp: 1.180 vụ, việc); trong đó: Viện kiểm sát tham gia 971 phiên tòa, phiên họp; phối hợp với Tòa án tổ chức 49 phiên tòa rút kinh nghiệm và số hóa hồ sơ, phối hợp với Tòa án tiến hành công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại 43 phiên tòa. Đã ban hành 15 kháng nghị phúc thẩm (tỷ lệ kháng nghị đã xét xử được chấp nhận 03 vụ/09 vụ - đối với các kháng nghị không được chấp nhận, Viện kiểm sát đã có báo cáo đề nghị Viện kiểm sát cấp trên tiếp tục xem xét kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm). Báo cáo đề nghị Viện kiểm sát cấp trên kháng nghị giám đốc thẩm 06 vụ. Ban hành 26 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm và 25 kiến nghị yêu cầu cơ quan, tổ chức hữu quan phòng ngừa vi phạm pháp luật.

## **3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính**

Trực tiếp kiểm sát 22 lần tại cơ quan Thi hành án dân sự; đã ban hành 22 kết luận và 41 kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm. Trực tiếp xác minh điều kiện thi hành án 111 việc. Qua kiểm sát, phát hiện 140/9.184 quyết định về thi hành án có vi phạm về hình thức và thời hạn gửi (đã kiến nghị, yêu cầu khắc phục vi phạm); kiểm sát 399 việc kê biên, xử lý tài sản, việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành án, tiêu hủy vật chứng, tài sản... bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

## **4. Công tác tiếp công dân, giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp**

Viện kiểm sát tiếp 183 lượt công dân (giảm 26 lượt so với cùng kỳ năm 2021). Đã tiếp nhận đơn để giải quyết, trả lời trực tiếp và hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Lãnh đạo Viện kiểm sát hai cấp đã tiếp 10 lượt công dân và tham gia đầy đủ các buổi tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh, của huyện.

Thụ lý 738 đơn (giảm 36 đơn so với cùng kỳ năm 2021). Đã phân loại, xử lý 737 đơn (trong đó, đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết: 10/10 đơn - đạt tỷ lệ 100%). Trực tiếp kiểm sát việc giải quyết đơn tư pháp 07 lần và ban hành 13 yêu cầu tự kiểm tra. Qua kiểm sát, đã ban hành 07 kết luận, 02 kiến nghị yêu cầu cơ quan chức năng khắc phục vi phạm.

## **5. Công tác khác**

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XVI. Tập trung thực hiện những chủ trương lớn của Đảng về công tác tư pháp, bảo đảm thống nhất nhận thức và hành động trong toàn Ngành.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện tốt công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đối với các vụ án được Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo.

- Tổ chức 13 Hội nghị trực tuyến trong toàn Ngành để tập huấn, hướng dẫn, giải đáp những vướng mắc về nghiệp vụ; giao ban trực tuyến để đánh giá, chỉ đạo rà soát, kiểm tra tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Công tác phối hợp với các cơ quan tư pháp tiếp tục được tăng cường, làm tốt vai trò chủ trì hơn 107 cuộc họp giao ban định kỳ các cơ quan tư pháp để bàn biện pháp giải quyết các vụ án, vụ việc có khó khăn, vướng mắc, tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm và tội phạm, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt việc phối hợp với Mặt trận Tổ quốc trong kiểm tra, giám sát thi hành pháp luật. Viện kiểm sát cấp huyện làm tốt công tác phụ trách các thôn, làng trọng điểm, góp phần xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở và xây dựng nông thôn mới.

**- Công tác phòng, chống dịch Covid-19:** Viện trưởng Viện KSND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục quán triệt và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của cấp ủy, chính quyền địa phương và của ngành KSND về công tác phòng, chống dịch Covid-19. Bảo đảm thực hiện tốt “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa hoàn thành tốt các chúc năng, nhiệm vụ chuyên môn được giao.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Về một số kết quả đạt được

Viện kiểm sát hai cấp đã triển khai nhiều biện pháp tổ chức thực hiện và đạt nhiều kết quả tích cực trong việc thực hiện 12 chỉ tiêu của Ngành theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội; tăng cường thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra ngay từ giai đoạn thụ lý tin báo, chú trọng đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh giải quyết tin báo; bảo đảm việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đúng người, đúng tội và đúng pháp luật; không để xảy ra việc truy tố, xét xử oan, sai. Các khâu công tác được duy trì, thực hiện có hiệu quả và đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành được đổi mới; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Nội bộ ngành KSND tỉnh Gia Lai đoàn kết, thống nhất; kỷ cương, kỷ luật nghiệp vụ được giữ vững và tăng cường.

#### 2. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân

- Về hạn chế: vẫn có án trả hồ sơ để điều tra bổ sung có trách nhiệm của Viện kiểm sát và một số kháng nghị không được chấp nhận do có quan điểm khác nhau giữa Toà án và Viện kiểm sát.

- Nguyên nhân của hạn chế nêu trên có phần do năng lực trình độ và ý thức trách nhiệm của một số ít công chức, Kiểm sát viên chưa đáp ứng yêu cầu. Nhiều quy định của pháp luật còn có vướng mắc, bất cập nhưng vẫn chưa được hướng dẫn kịp thời.

#### IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

**1.** Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các Nghị quyết của Quốc hội về công tác tư pháp, công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, tội phạm và các nhiệm vụ cải cách tư pháp. Thực hiện các Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI và XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

**2.** Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc. Phối hợp tốt với cơ quan chức năng để tham mưu, giải quyết các vụ án kinh tế, tham nhũng, tiêu cực thuộc diện Ban Chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo...

**3.** Đề ra giải pháp để thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Viện trưởng Viện KSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2023. Trọng tâm là tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra; nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa; tăng cường các biện pháp chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm và nâng cao chất lượng kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự, vụ án hành chính.

**4.** Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành KSND; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Quy hoạch phát triển công nghệ thông tin của ngành KSND giai đoạn 2021 – 2030, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển, hội nhập quốc tế. Triển khai thực hiện đề án ghi âm, ghi hình có âm thanh trong tố tụng hình sự.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai. Xin trân trọng báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh./Q

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy Gia Lai (để báo cáo);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (để báo cáo);
- Văn phòng Viện KSNDTC (để báo cáo);
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Viện KSND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (03b).



Nguyễn Đình Quang